TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 136/2018/QĐST-HNGĐ	*Thoại Sơn, ngày 27 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình được sửa đổi năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 194/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018 về việc tranh chấp "Chia tài sản chung sau ly hôn".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Mai C, sinh năm 1970

- Bị đơn: Bà Mai Thị T, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Tổ 03 ấp T, thị trấn O, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Lại Văn G, sinh năm 1968, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước – Sở Tư pháp An Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Mai Thị T, sinh năm 1979

Địa chỉ : ấp T, thị trấn O, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

+ Bà Lâm Thị K, sinh năm 1950

Địa chỉ: Tổ 04 ấp T, thị trấn O, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

+ Chị Mai Thị C, sinh năm 1991

+ Anh Liêu T, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Tổ 03 ấp T, thị trấn O, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Mai C và bà Mai Thị T thống nhất vợ chồng có tài chung trong thời kỳ hôn nhân như sau:

- 01 (một) căn nhà cấp IV có kết cấu vách tường, mái lợp tol, nền gạch bông diện tích 95m^2 (chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở) trị giá 220.000.000 đồng *(hai trăm hai mươi triệu đồng*) theo Biên bản thỏa thuận giá trị tài sản tranh chấp ngày 30/11/2017;

- Diện tích 949,6m^2 đất thuộc thửa số 22, tờ bản đồ số 28, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00375pH ngày 01/11/2005 cấp cho hộ ông Mai C và bà Mai Thị T, tọa lạc tại ấp Tân Đông, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (theo bản vẽ ngày 30/10/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Thoại Sơn) trị giá 100.000.000 đồng *(một trăm triệu đồng)* theo Biên bản thỏa thuận giá trị tài sản tranh chấp ngày 30/11/2017.

2.2 Ông Mai C và bà Mai Thị T thống nhất thỏa thuận chia tài sản chung như sau:

- Bà Mai Thị T được quyền sở hữu, quản lý, sử dụng 01 căn nhà cấp IV có kết cấu vách tường, mái lợp tol, nền gạch bông diện tích 95m^2 (chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở) trị giá 220.000.000 đồng *(hai trăm hai mươi triệu đồng*); Diện tích 949,6m^2 đất thuộc thửa số 22, tờ bản đồ số 28, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00375pH ngày 01/11/2005 cấp cho hộ ông Mai C và bà Mai Thị T, tọa lạc tại ấp Tân Đông, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (theo bản vẽ ngày 30/10/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Thoại Sơn) trị giá 100.000.000 đồng *(một trăm triệu đồng)*

- Bà Mai Thị T có nghĩa vụ trả lại cho ông Mai C giá trị tài sản căn nhà và diện tích đất trên số tiền là 90.000.000 đồng *(Chín mươi triệu đồng)* hình thức giao tiền 01 lần, thời hạn giao tiền vào ngày 19/10/2018.

Ông Mai C và bà Mai Thị T có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Các đương sự không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm do là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Về chi phí tố tụng: Ông Mai C tự nguyện chịu 2.314.000 đồng (hai triệu ba trăm mười bốn ngàn đồng) chi phí đo đạc và thẩm định tại chỗ (đã nộp xong).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Lâm